

Số: ~~301~~ /QĐ-ĐHH

Thừa Thiên Huế, ngày 15 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp đại học
hình thức đào tạo chính quy cho sinh viên Khoa Du lịch khóa 2014 -2018 (Đợt 2)

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp Đại học, hệ chính quy của Khoa Du lịch;

Xét đề nghị của Khoa trưởng Khoa Du lịch – Đại học Huế, Quyền Trưởng Ban Đào tạo Đại học Huế, Trưởng Ban Công tác học sinh, sinh viên Đại học Huế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp đại học, hình thức đào tạo chính quy, cho 57 (năm mươi bảy) sinh viên, có danh sách kèm theo, trong đó:

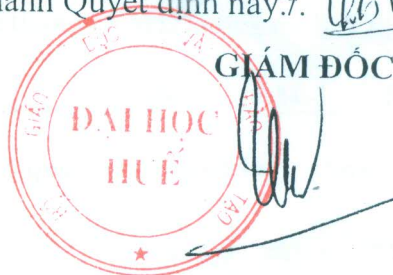
- Khoá 2012 -- 2016: 06 sinh viên;
- Khoá 2013 – 2017: 08 sinh viên;
- Khoá 2014 – 2018: 43 sinh viên.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Quyền Trưởng Ban Đào tạo, Trưởng Ban Công tác học sinh, sinh viên Đại học Huế, Khoa trưởng Khoa Du lịch – Đại học Huế và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- Lưu: VT, Ban ĐT, KDL, VTMT.



Nguyễn Quang Linh

DANH SÁCH SINH VIÊN KHOA DU LỊCH ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Kèm theo Quyết định số: 301 /QĐ-ĐHH ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Giám đốc Đại học Huế

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm trung bình	Xếp loại	Ghi chú
-----	-----------	-----------	-----------	----------	-----------------	----------	---------

Ngành Kinh tế (Chuyên ngành Kinh tế du lịch), khóa 2012 -2016

1	Trần Minh Chung	10/09/1994	Nam	Thừa Thiên Huế	2.63	Khá	
---	-----------------	------------	-----	----------------	------	-----	--

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch), khóa 2012 - 2016

1	Phạm Thị Hoài Mơ	20/05/1993	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.43	Trung bình	
---	------------------	------------	----	----------------	------	------------	--

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Quản trị quan hệ công chúng), khóa 2012 - 2016

1	Nguyễn Thị Thùy	28/03/1994	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.36	Trung bình	
2	Nguyễn Ngọc Lạc Thư	02/06/1992	Nữ	Quảng Bình	2.49	Trung bình	

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Truyền thông và Marketing du lịch dịch vụ), khóa 2012 - 2016

1	Nguyễn Thị Lệ Hằng	09/02/1994	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.65	Khá	
2	Phan Quang Vinh	10/12/1994	Nam	Thừa Thiên Huế	2.36	Trung bình	

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch), khóa 2013 - 2017

1	Vũ Đoàn Trang	21/11/1992	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.45	Trung bình	
2	Hồ Đắc Trí	15/09/1992	Nam	Thừa Thiên Huế	2.62	Khá	

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Chuyên ngành Quản lý lữ hành), khóa 2013 - 2017

1	Hoàng Nguyễn Ngọc Diệp	30/03/1995	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.52	Khá	
2	Trần Minh Tân	28/11/1995	Nam	Thừa Thiên Huế	2.28	Trung bình	
3	Lê Thị Hải Yến	12/09/1995	Nữ	Hà Tĩnh	2.58	Khá	

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Truyền thông và Marketing du lịch dịch vụ), khóa 2013 - 2017

1	Hồ Thị Thương	13/02/1995	Nữ	Hà Tĩnh	2.81	Khá	
---	---------------	------------	----	---------	------	-----	--

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Quản trị quan hệ công chúng), khóa 2013 - 2017

1	Trần Thị Kim Thúy	01/03/1995	Nữ	Gia Lai	2.28	Trung bình	
---	-------------------	------------	----	---------	------	------------	--

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Thương mại điện tử du lịch dịch vụ), khóa 2013 - 2017

1	Nguyễn Hữu Cường	27/12/1995	Nam	Thừa Thiên Huế	2.62	Khá	
---	------------------	------------	-----	----------------	------	-----	--

Ngành Kinh tế (Chuyên ngành Kinh tế du lịch), khóa 2014 -2018

1	Võ Thị Cẩm	Duyên	24/02/1996	Nữ	Quảng Trị	2.63	Khá	
2	Trần Thị Thu	Hiên	20/03/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.53	Khá	
3	Hồ Thị	Oanh	06/04/1993	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.78	Khá	
4	Châu Thị Như	Quỳnh	04/06/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.51	Khá	
5	Lê Thị Quỳnh	Tiên	29/06/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.54	Khá	

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch), khóa 2014 - 2018

1	Lê Bá	Cần	25/01/1996	Nam	Quảng Trị	2.60	Khá	
2	Trần Quang	Khánh	09/03/1996	Nam	Thừa Thiên Huế	2.91	Khá	
3	Lê Quốc	Linh	05/11/1995	Nam	Thừa Thiên Huế	2.57	Khá	
4	Hồ Thị Bích	Ngọc	20/11/1995	Nữ	Quảng Bình	2.48	Trung bình	
5	Nguyễn Thị Diệu	Thương	28/03/1995	Nữ	Đắk Lắk	2.54	Khá	
6	Hàng Bảo	Trang	29/08/1995	Nữ	Quảng Nam	2.50	Khá	
7	Phạm Anh	Tuấn	16/09/1996	Nam	Thừa Thiên Huế	2.57	Khá	

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành tại Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị (Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch), khóa 2014 - 2018

1	Nguyễn Hữu	Nghĩa	15/08/1996	Nam	Đà Nẵng	2.70	Khá	
2	Trần Thị	Phượng	07/08/1996	Nữ	Nghệ An	2.75	Khá	
3	Lê Thị Huyền	Trang	09/12/1996	Nữ	Quảng Trị	2.87	Khá	
4	Mai Thị Huyền	Trang	06/10/1995	Nữ	Quảng Trị	2.57	Khá	

Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Chuyên ngành Quản lý lữ hành), khóa 2014 - 2018

1	Trần Thị Cẩm	Nhung	21/07/1996	Nữ	Quảng Nam	2.47	Trung bình	
2	Huỳnh Thị Tây	Thi	10/04/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.96	Khá	
3	Nguyễn Thị Kim	Anh	26/05/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.71	Khá	
4	Nguyễn Thị Tuyết	Anh	26/06/1996	Nữ	Quảng Trị	2.77	Khá	
5	Nguyễn Thị	Giang	05/05/1996	Nữ	Nghệ An	2.71	Khá	
6	Đặng Thị	Lành	04/10/1995	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.52	Khá	
7	Hồ Võ Ái	Nhi	17/05/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.99	Khá	
8	Lê Thị Tường	Vân	10/01/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.77	Khá	

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Quản trị kinh doanh du lịch), khóa 2014 - 2018

1	Phan Linh	Chi	20/04/1995	Nữ	Quảng Trị	2.87	Khá	
2	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	13/06/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.82	Khá	
3	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	20/06/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	3.00	Khá	
4	Nguyễn Mỹ Bảo	Hưng	24/09/1996	Nam	Thừa Thiên Huế	2.94	Khá	
5	Lê Thị Tú	Quỳnh	09/04/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.83	Khá	
6	Trần Thị Tuyết	Sương	16/09/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.79	Khá	
7	Trịnh Thu	Thủy	26/11/1996	Nữ	Thanh Hóa	2.50	Khá	

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Truyền thông và Marketing du lịch dịch vụ), khóa 2014 - 2018

1	Nguyễn Thị Thảo	Ly	23/09/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.66	Khá	
2	Lê Đức	Nhật	07/06/1995	Nam	Thừa Thiên Huế	2.58	Khá	
3	Nguyễn Sỹ	Tài	05/06/1996	Nam	Thừa Thiên Huế	2.63	Khá	

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Tổ chức và quản lý sự kiện), khóa 2014 - 2018

1	Hoàng Thị Thu	Hà	13/08/1995	Nữ	Quảng Trị	2.66	Khá	
2	Lê Ngọc Phương	Nhi	14/12/1995	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.75	Khá	
3	Lê Thị Thùy	Nhiên	21/09/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.52	Khá	
4	Nguyễn Thị Thúy	Vy	20/10/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.56	Khá	

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Quản trị quan hệ công chúng), khóa 2014 - 2018

1	Đặng Thị Bích	Chi	27/06/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.51	Khá	
2	Phạm Quốc	Huy	27/01/1996	Nam	Thừa Thiên Huế	2.30	Trung bình	
3	Nguyễn Thị	Kim	01/11/1995	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.13	Trung bình	
4	Lê Thị Bích	Ngân	03/05/1996	Nữ	Đà Nẵng	2.86	Khá	

Ngành Quản trị kinh doanh (Chuyên ngành Thương mại điện tử du lịch dịch vụ), khóa 2014 - 2018

1	Hồ Đình Nguyên	An	18/04/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	2.58	Khá	
---	----------------	----	------------	----	----------------	------	-----	--

Tổng số danh sách này gồm có 57 sinh viên.

GIÁM ĐỐC
ĐẠI HỌC
HUẾ

Nguyễn Quang Linh